SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ; 19/01/2024 10:43:43

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 260 /KH-UBND	*Quảng Trị, ngày 30 tháng 12 năm 2023*

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2024

Phần I
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2023

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Thực hiện các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông về chuyển đổi số, UBND tỉnh Quảng Trị đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện[1].

Bên cạnh đó, Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 141/KH-BCĐ về hoạt động của Ban Chỉ đạo năm 2023. Chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp cùng Công đoàn Viên chức tỉnh tổ chức Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu kiến thức về Chuyển đổi số" nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong cán bộ công chức, viên chức và người lao động thuộc Công đoàn viên chức tỉnh Quảng Trị.

Nhân ngày Chuyển đổi số quốc gia và của tỉnh 10/10, Ban chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh tổ chức Hội thảo Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị năm 2023 với chủ đề "Khai thác dữ liệu số để tạo ra giá trị".

Mở chuyên trang chuyển đổi số tại địa chỉ http://chuyendoiso.quangtri.gov.vn để chia sẻ những bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số; đồng thời tổ chức tuyên truyền việc chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số tại địa chỉ: https://t63.mic.gov.vn.

Chỉ đạo việc tuyên truyền, hướng dẫn các thành viên của Tổ công nghệ số cộng đồng và người dân tham gia, sử dụng Kênh Zalo "Chuyển đổi số quốc gia" và chọn "Quan tâm" trên điện thoại thông minh như một kênh để cập nhật kịp thời các thông tin mới nhất về chuyển đổi số.

Các hoạt động thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước từng bước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý. Đề xuất kết nối, liên thông Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh với cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia về dân cư nhằm cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

---

[1] Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 11/4/2023 về ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Quảng Trị; Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 12/4/2023 về phát triển doanh nghiệp công nghệ số và doanh nghiệp số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 28/4/2023 về hành động nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2023; Nghị quyết số 03-NQ/BCSĐ ngày 19/7/2023 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về nâng cao Chỉ số Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị; Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 11/8/2023 về Nâng cao chỉ số chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị; Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 28/8/2023 về Tổ chức Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NĂM 2023

Với sự chỉ đạo Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số, UBND tỉnh và sự tham gia, phối hợp chặt chẽ của các sở, ban, ngành, địa phương; sự nỗ lực, chung tay đồng hành, tham gia có hiệu quả của các doanh nghiệp công nghệ và người dân, công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh đạt được nhiều kết quả thiết thực, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.

1. Về thực hiện các mục tiêu

1.1. Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động

Đến nay, 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 100% báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ; 30% các sở, ban, ngành cấp tỉnh có hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung kết nối liên thông qua nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu dùng chung LGSP của tỉnh.

1.2. Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế

Tiếp tục duy trì 100% các trường học, cơ sở giáo dục, cơ sở khám chữa bệnh thanh toán học phí, phí, lệ phí, dịch vụ y tế bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt. Theo Báo cáo chuyên đề về Giải pháp đột phá để phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực của Bộ Thông tin và Truyền thông; ước tính tỷ trọng kinh tế số trên GRDP của tỉnh đạt 9,03% và đứng vị trí thứ 26 trên toàn quốc.

1.3. Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số

80,51% hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cáp quang. Toàn tỉnh có 487.083 tải khoản thanh toán đang hoạt động, tỷ lệ bình quân dân số có tài khoản thanh toán ước đạt trên 65%.

2. Về thực hiện các nhiệm vụ

2.1. Nhận thức số

Tổ chức ra quân triển khai các hoạt động nhằm thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh như hướng dẫn cài đặt và sử dụng app IOC tỉnh, đưa sản phẩm nông nghiệp lên các sàn thương mại điện tử, dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ thanh toán điện tử với VNPT Pay và Viettel Pay; tập huấn về chuyển đổi số cho lãnh đạo, cán bộ, công chức tỉnh và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và Tuần lễ Hưởng ứng học tập suốt đời năm 2023 tại các trường học trên địa bàn tỉnh với chủ đề "Xây dựng năng lực tự học trong kỷ nguyên số".

Nhân Ngày Chuyển đổi số quốc gia và của tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức treo băng rôn, khẩu hiệu chào mừng. Đồng thời, tổ chức ra mắt Chuyên trang Chuyển đổi số tỉnh.

2.2. Hạ tầng số: Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang tiếp tục được duy trì, phát triển; mật độ thuê bao Internet/100 dân đạt 18,1 thuê bao; số hộ gia đình có điện thoại thông minh đạt tỷ lệ 92,7%; tỷ lệ người sử dụng Internet (cố định và di động) đạt trên 91%; tỷ lệ người sử dụng điện thoại di động ước đạt trên 92%.

Tổng số trạm thu phát sóng điện thoại di động 4G đang hoạt động trên địa bàn tỉnh là 1.078 trạm. 100% các cơ quan nhà nước có kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng.

2.3. Về phát triển Dữ liệu số: Ngoài các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của tỉnh như y tế, giáo dục, lao động, thương binh và xã hội, cán bộ, công chức, viên chức, đất đai, quản lý cấp phép đầu tư…đã được triển khai tích hợp với CSDL của các bộ, ngành Trung ương và tích hợp, kết nối liên thông với Trung tâm giám sát điều hành thông minh (IOC) tỉnh thì UBND tỉnh chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức triển khai Kho CSDL dùng chung tỉnh.

2.4. Nền tảng số

Các nền tảng chia sẻ, tích hợp dữ liệu tỉnh (LGSP), Trung tâm giám sát điều hành thông minh (IOC) và Trung tâm giám sát điều hành an toàn thông tin mạng (SOC)tiếp tục được duy trì và khai thác hiệu quả.

Nền tảng định danh người dân và xác thực điện tử được triển khai nhân rộng trên địa bàn tỉnh.

Nền tảng sàn thương mại điện tử: Ngoài 02 sàn thương mại điện tử PostMart.vn và VoSo.vn; đến nay Quảng Trị đã triển khai sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh tại địa chỉ quangtritrade.gov.vn.

2.5. Nhân lực số

Tổ chức 18 lớp đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số cho cán bộ công chức, viên chức tỉnh. Thành lập 115 Tổ Công nghệ số cộng đồng cấp xã và 715 Tổ Công nghệ số cộng đồng cấp thôn với tổng số 4.327 thành viên.

2.6. An toàn thông tin mạng

Toàn tỉnh có 30 hệ thống thông tin đã được phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ. Triển khai tập huấn về an toàn thông tin mạng cho cán bộ chuyên trách chuyển đổi số và an toàn thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2.7. Chính quyền số

Cung cấp 745 DVCTT một phần và 946 DVCTT toàn trình; đã đăng ký triển khai tích hợp công khai 1.126 dịch vụ công trực tuyến của tỉnh lên cổng Dịch vụ công Quốc gia.

100% văn bản quy phạm pháp luật, hơn 90% văn bản chỉ đạo, điều hành của tỉnh được cập nhật trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; bảo đảm hệ thống chỉ đạo, điều hành và trao đổi thông tin thông suốt từ UBND tỉnh đến các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tỷ lệ văn bản được gửi qua mạng giữa các cơ qua nhà nước trên địa bàn tỉnh ước đạt trên 98% (trừ những văn bản mật hoặc tuyệt mật). 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh (trừ văn bản mật) và 100% văn bản nội bộ của các sở ban ngành, địa phương được thực hiện dưới dạng điện tử.

2.8. Kinh tế số

Toàn tỉnh hiện có 737 doanh nghiệp công nghệ số với 100% doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có triển khai nền tảng hóa đơn điện tử. Ngoài sàn thương mại

điện tử của tỉnh, Quảng Trị hiện có 3.757 sản phẩm được đưa lên các sàn thương mại điện tử Voso và Postmart (đứng thứ 6/19 tỉnh thành trong khu vực), với 16.000 giao dịch thương mại điện tử được thực hiện trên các sàn thương mại điện tử này; có 113.335 hộ sản xuất nông nghiệp được đào tạo kỹ năng số; tỷ lệ hộ sản xuất nông nghiệp tham gia sàn thương mại điện tử đạt 55% (xếp thứ 4/19 tỉnh thành trong khu vực).

Phối hợp với các sàn thương mại điện tử lớn tại Việt Nam (Lazada, Shopee…) triển khai các chương trình tiêu thụ hàng hoá tại thị trường nội địa thông qua các kênh thương mại điện tử.

2.9. Xã hội số

Toàn tỉnh hiện có 264.663 hồ sơ đăng ký định danh điện tử, trong đó có 175.046 tài khoản đã được kích hoạt; Quảng Trị có 487.083 tải khoản thanh toán đang hoạt động, tỷ lệ bình quân dân số có tài khoản thanh toán ước đạt trên 65%. Toàn tỉnh có 137.428 hộ gia đình có địa chỉ số. Ngoài Cổng thông tin điện tử và Cổng dịch vụ công trực tuyến, đến nay Quảng Trị đã thiết lập Cổng thông tin phản ánh hiện trường nhằm giúp người dân được tham gia vào cùng cơ quan nhà nước giải quyết vấn đề của địa phương với chính quyền.

3. Kinh phí thực hiện: *Danh mục các nhiệm vụ, dự án triển khai trong năm 2022 tại Phụ lục 1 kèm theo Kế hoạch này.*

4. Khó khăn, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước năm 2023 vẫn còn những khó khăn, hạn chế nhất định. Đó là: Chất lượng dịch vụ công trực tuyến còn chưa cao. Hạ tầng số của một số sở, ban, ngành thiếu đồng bộ, chưa đáp ứng được yêu cầu. Sự tham gia của doanh nghiệp, người dân trong thực hiện chuyển đổi số có lúc, có nơi chưa được mạnh mẽ. Công tác bảo đảm anh ninh, an toàn các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu còn hạn chế. Nhân lực cho chuyển đổi số tuy được quan tâm nhưng nhìn chung vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu cả về số lượng, chất lượng. Công tác thông tin, truyền thông, tạo sự đồng thuận trong xã hội nhằm thúc đẩy chuyển đổi số nhiều nơi còn mang tính hình thức, chưa được coi trọng....

Phần II
NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2024

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

Bám sát chủ đề năm 2024 là năm "*Phát triển kinh tế số với 4 trụ cột công nghiệp công nghệ thông tin, số hóa các ngành kinh tế, quản trị số, dữ liệu số - Động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững*" để chỉ đạo điều hành đồng bộ, tổ chức triển khai quyết liệt, xác định rõ các nhiệm vụ theo hướng ưu tiên, trọng tâm, trọng điểm. Huy động mọi nguồn lực, sự tham gia của cả hệ thống chính trị, người dân và cộng đồng doanh nghiệp để phát triển kinh tế số. Phát triển mạnh mẽ hạ tầng số, ứng dụng số, dữ liệu số đồng bộ, có tính liên thông, kết nối làm cơ sở cho phát triển thương mại điện tử, dịch vụ số thuận tiện.

II. MỤC TIÊU

1. Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động

100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; 90% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh; 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý hoàn toàn trên môi trường mạng *(trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)*; 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ;

50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý; 60% các sở, ban, ngành có hệ thống thông tin/ cơ sở dữ liệu kết nối, chia sẻ hình thành các cơ sở dữ liệu dùng chung cấp tỉnh; tiếp tục kết nối, liên thông các cơ sở dữ liệu của tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia tạo nền tảng phát triển Chính quyền số.

2. Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế

Phấn đấu kinh tế số chiếm 10% GRDP; thúc đẩy ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán các loại phí, lệ phí và hoạt động kinh doanh, mua sắm trong cộng đồng.

3. Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số

Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình, 100% xã; tiếp tục phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh; tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 35%.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

Tiếp túc xây dựng các chuyên mục tuyên truyền, phổ biến các nội dung về chuyển đổi số trên Báo Quảng Trị và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, chuyên trang chuyển đổi số của tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh và cổng con thành phần của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh và các hệ thống truyền thanh cơ sở. Chia sẻ, phổ biến câu chuyện thành công, tôn vinh gương thành công điển hình về chuyển đổi số.

Tổ chức các khóa đào tạo, giới thiệu kiến thức cơ bản và chuyên sâu về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm về chuyển đổi số nhằm trao đổi kinh nghiệm, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số. Công bố kết quả xếp hạng chuyển đổi số của các sở, ban ngành và địa phương.

Tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp cùng tham gia góp ý, giám sát và sử dụng các dịch vụ, tiện ích do chuyển đổi số mang lại.

2. Đẩy mạnh số hóa một số ngành, lĩnh vực

Tiếp tục hoàn thiện các cơ sở dữ liệu về y tế, giáo dục, đất đai, hộ tịch điện tử... Xây dựng các cơ sở dữ liệu về cải cách hành chính, lễ hội và du lịch, di sản văn hóa Quảng Trị, giao thông vận tải, nông nghiệp và phát triển nông thôn và tài nguyên và môi trường….

Hoàn thiện đưa vào sử dụng Kho cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh; kết nối, liên thông các cơ sở dữ liệu của tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia tạo nền tảng phát triển Chính quyền số.

Triển khai phần mềm quản lý nhà nước trong lĩnh vực thanh tra, kiểm tra trên địa bàn tỉnh; Phần mềm quản lý đối tượng người có công và thân nhân người có công với cách mạng.

Xây dựng phần mềm báo cáo kết quả và thời gian xử lý văn bản của các sở, ban ngành và địa phương trên địa bàn tỉnh; xây dựng hệ thống cập nhật, tra cứu văn bản đi, đến của UBND tỉnh và các sở, ban ngành, địa phương; xây dựng phân hệ lập hồ sơ điện tử, giao nộp hồ sơ điện tử vào lưu trữ cơ quan trên hệ thống văn phòng điện tử.

Xây dựng bảo tàng số, thư viện số nhằm ứng dụng công nghệ số trong trưng bày tư liệu, hiện vật, số hoá tài liệu sách báophục vụ người xem, người đọc. Xây dựng cơ sở dữ liệu về di sản, hệ thống di tích danh thắng, lễ hội phục vụ công tác bảo tồn phát huy giá trị văn hoá của dân tộc.

3.Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ quan trọng để thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh

Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; thực hiện số hóa, lưu trữ kết quả giải quyết thủ tục hành chính các cấp.

Hoàn thiện hạ tầng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh. Từng bước chuyển đổi mạng Internet sang sử dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (Ipv6) đối với các hệ thống ứng dụng của tỉnh.

Triển khai thí điểm việc tích hợp dữ liệu IoT trên một số dữ liệu hiện có của tỉnh.

Tiếp tục duy trì, phát triển nền tảng LGSP tỉnh; nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu tỉnh; nền tảng họp trực tuyến tỉnh; nền tảng định danh người dân và xác thực điện tử; nền tảng sàn thương mại điện tử; nền tảng IOC tỉnh.

Tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin theo hướng sử dụng đám mây, bổ sung và nâng cấp hạ tầng phần cứng, máy chủ, máy trạm đáp ứng nhu cầu về sử dụng công nghệ thông tin trong giai đoạn chuyển đổi số.

4. Triển khai hiệu quả và phát triển các nền tảng số, ứng dụng số, dịch vụ số

Chỉ đạo Tổ Công nghệ số cộng động phối hợp với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông trên địa bàn tỉnh để phát triển khách hàng, triển khai ứng

dụng số, dịch vụ số nhằm thúc đẩy chuyển đổi số đến tận thôn, xóm. Tiếp tục triển khai các chiến dịch ra quân hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, phát triển thương mại điện tử, tham gia phản ánh hiện trường....

Xây dựng nền tảng khai thác dữ liệu trong Kho cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh với các phương pháp học máy, khai phá dữ liệu ứng dụng trong đô thị thông minh.

Triển khai nền tảng trạm y tế xã/phường giúp các cơ sở y tế phường, xã, phòng khám khu vực trên địa bàn tỉnh có thể quản lý toàn diện các hoạt động khám, chữa bệnh tại địa phương.

Triển khai nền tảng dạy học trực tuyến nhằm cung cấp một hệ sinh thái học tập bao gồm: quản lý học tập, quản lý kho tài nguyên học liệu số... cho giáo viên, học sinh và các cơ sở giáo dục.

5. Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu

Xây dựng và triển khai nhân rộng nền tảng giám sát an toàn thông tin mạng (SOC) tỉnh; nền tảng định danh người dân và xác thực điện tử.

Xây dựng mạng lưới đảm bảo an toàn thông tin mạng trên cơ sở nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ chuyên trách về an toàn thông tin của tỉnh kết hợp với nhân sự phụ trách công nghệ thông tin các doanh nghiệp, tổ chức. Duy trì tổ chức diễn tập ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng cấp tỉnh hàng năm, đảm bảo hoạt động mạng lưới an toàn thông tin của tỉnh, kết nối thường xuyên với mạng lưới quốc gia.

Tổ chức đào tạo, tập huấn, diễn tập về an toàn thông tin mạng cho đối tượng cán bộ chuyên trách về CNTT trên địa bàn tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này. Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung về mục tiêu và nội dung của Kế hoạch hoặc giải quyết vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành có liên quan xây dựng các quy định, chính sách, đề xuất các giải pháp đảm bảo môi trường pháp lý trong hoạt động ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư

Căn cứ Kế hoạch Chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2024 và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo quy định tài chính hiện hành.

3. Văn phòng UBND tỉnh

Xây dựng và tổ chức quản lý, vận hành có hiệu quả các hệ thống công nghệ thông tin dùng chung phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh.

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các cơ quan nhà nước đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng giao tiếp dịch vụ công trực tuyến tỉnh Quảng Trị; tổ chức hướng dẫn người dân, doanh nghiệp và các tổ chức chính trị, xã hội khai thác Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Quảng Trị. Tăng cường cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

4. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin; tổ chức rà soát và tham mưu bố trí đủ biên chế cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo đủ số lượng và trình độ triển khai thực hiện kế hoạch này. Xây dựng chính sách ưu đãi thích hợp cho cán bộ, công chức chuyên trách về công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước nhằm duy trì và thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao phục vụ chuyển đổi số, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh.

5. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xúc tiến, hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin trong kinh doanh thương mại điện tử.

6. Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ tình hình thực tế, ban hành kế hoạch Chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, địa phương mình đảm bảo hiệu quả đầu tư và phù hợp với Kế hoạch của tỉnh.

Chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị, địa phương mình vận hành và thường xuyên sử dụng có hiệu quả các ứng dụng công nghệ thông tin đã triển khai đồng bộ trên toàn tỉnh như hệ thống thư điện tử công vụ; Trang/ Cổng thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước; hệ thống văn phòng điện tử, hệ thống một cửa điện tử, Cổng giao tiếp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh….

Chuẩn bị hạ tầng, nguồn lực, chủ động phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan khác triển khai có hiệu quả Kế hoạch này.

7. Các đơn vị được giao chủ trì các dự án, nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức xây dựng, phê duyệt và triển khai các dự án, nhiệm vụ này theo quy định hiện hành về quản lý ngân sách nhà nước, bảo đảm sự lồng ghép về nội dung, kinh phí với các chương trình, kế hoạch, dự án chuyên ngành đang triển khai nếu có, tránh trùng lặp, lãng phí.

V. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

Chi tiết trình bày tại Phụ lục II ban hành kèm theo Kế hoạch này.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, địa phương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, các PVP;
- Lưu: VT, KGVX$_D$.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Nam

Phụ lục I

Kinh phí thực hiện Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2023

(Kèm theo Kế hoạch số 260 /KH-UBND ngày 30 / 12 /2023 của UBND tỉnh Quảng Trị)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên dự án/ nhiệm vụ	Mục tiêu	Đơn vị triển khai	Kinh phí bố trí 2023	Nguồn vốn	Thời gian thực hiện	Hiệu quả
I	**Nhóm nhiệm vụ chung**						
1	Xây dựng Trung tâm Giám sát điều hành thông minh (IOC) tỉnh bao gồm: Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật cho IOC tỉnh; Hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng	Triển khai Hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng giai đoạn 1 với quy mô gồm 01 Hệ thống phát hiện cảnh báo sớm SOC Master; 01 Hệ thống giám sát an ninh mạng tại trung tâm dữ liệu tỉnh; 01 Hệ thống lưu trữ dữ liệu - SOC Storage và 08 Hệ thống giám sát an ninh mạng vệ tinh	Sở Thông tin và truyền thông	25.000	Ngồn vốn đầu tư ngân sách Trung ương	2023	Triển khai Hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng giai đoạn 1 với quy mô gồm 01 Hệ thống phát hiện cảnh báo sớm SOC Master; 01 Hệ thống giám sát an ninh mạng tại trung tâm dữ liệu tỉnh; 01 Hệ thống lưu trữ dữ liệu - SOC Storage và 08 Hệ thống giám sát an ninh mạng vệ tinh
2	Thuê dịch vụ hạ tầng duy trì Cổng thông tin điện tử và các trang thông tin điện tử thành phần	Thuê dịch vụ hạ tầng duy trì Cổng thông tin điện tử và các trang thông tin điện tử thành phần	Văn phòng UBND tỉnh	374,91	Vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh	2023	Thuê dịch vụ hạ tầng duy trì Cổng thông tin điện tử và các trang thông tin điện tử thành phần
II	**Chính quyền số**						
1	Triển khai Phần mềm đánh giá mức độ ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	Triển khai Phần mềm đánh giá mức độ ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	Sở Thông tin và Truyền thông	1.243,6	Vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh	2023	Triển khai Phần mềm đánh giá mức độ ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

TT	Tên dự án/ nhiệm vụ	Mục tiêu	Đơn vị triển khai	Kinh phí bố trí 2023	Nguồn vốn	Thời gian thực hiện	Hiệu quả
2	Xây dựng kho CSDL dùng chung tỉnh	Xây dựng kho CSDL dùng chung tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	6.500	Ngân sách trung ương và tỉnh	2023 - 2025	Xây dựng kho CSDL dùng chung tỉnh
3	Xây dựng hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh	Xây dựng hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	2.075,16	Vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh	2023 - 2025	Xây dựng hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh
4	Nâng cấp, duy trì hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Quảng Trị	Nâng cấp, duy trì hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Quảng Trị	Văn phòng UBND tỉnh	1.725	Vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh	2023	Nâng cấp, duy trì hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Quảng Trị
5	Thuê phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc tỉnh	Thuê phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	305,333	Vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh	2023	Thuê phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc tỉnh
6	Triển khai phân hệ lập hồ sơ điện tử, giao nộp hồ sơ điện tử vào Lưu trữ cơ quan trên phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc	Triển khai phân hệ lập hồ sơ điện tử, giao nộp hồ sơ điện tử vào Lưu trữ cơ quan trên phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc	Văn phòng UBND tỉnh	377,234	Vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh	2023 - 2025	Triển khai phân hệ lập hồ sơ điện tử, giao nộp hồ sơ điện tử vào Lưu trữ cơ quan trên phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc
7	Nâng cấp phần mềm đánh giá, xác định chỉ số cải cách hành chính	Nâng cấp phần mềm đánh giá xác định chỉ số cải cách hành chính của các đơn vị, địa phương trong tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	120,927	Vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh	2023	Nâng cấp phần mềm đánh giá xác định chỉ số cải cách hành chính của các đơn vị, địa phương trong tỉnh
8	Phần mềm hỗ trợ thi tuyển, thăng hạng, nâng hạng công chức, viên chức tỉnh	Phần mềm hỗ trợ thi tuyển, thăng hạng, nâng hạng công chức, viên chức tỉnh	Sở Nội vụ	756,149	Vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh	2023	Góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính bằng việc giảm thời gian, nhân lực, kinh phí… khhi tổ chức các kỳ thi tuyển, nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức

TT	Tên dự án/ nhiệm vụ	Mục tiêu	Đơn vị triển khai	Kinh phí bố trí 2023	Nguồn vốn	Thời gian thực hiện	Hiệu quả
9	Xây dựng phần mềm hỗ trợ chấm điểm mức độ hoàn thành nhiệm vụ	Xây dựng phần mềm hỗ trợ chấm điểm mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	196,5	Vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh	2023	Xây dựng phần mềm hỗ trợ chấm điểm mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện
10	Triển khai số hóa dữ liệu từ Sổ hộ tịch giấy vào cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (giai đoạn 1)	Thực hiện số hóa dữ liệu hộ tịch trên địa bàn tỉnh và cập nhật vào CSDL hộ tịch điện tử toàn quốc	Sở Tư pháp	5.000	Ngân sách tỉnh	2023-2025	Thực hiện số hóa dữ liệu hộ tịch trên địa bàn tỉnh và cập nhật vào CSDL hộ tịch điện tử toàn quốc
11	Đầu tư nâng cấp cơ sở dữ liệu cập nhật, số hóa và khai thác thông tin hồ sơ tài liệu tại Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh	Đầu tư nâng cấp cơ sở dữ liệu cập nhật, số hóa và khai thác thông tin hồ sơ tài liệu tại Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh	Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh	1.400	Vốn sự nghiệp Ngân sách tỉnh		Chuyển đổi việc khai thác tài liệu trực tiếp bản gốc bằng giấy sang khai thác dưới dạng file điện tử; giúp cho việc khai thác, cung cấp thông tin nhanh chóng, hiệu quả, tiết kiệm thời gian
12	Tập huấn chuyển đổi số cho CBCC tỉnh		Trung tâm CNTT&TT	137,6	Vốn sự nghiệp Ngân sách tỉnh		Đào tạo nâng cao nhận thức, kỹ năng chuyển đổi số cho CBCC, VC các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện
III	**Kinh tế số**						
1	Xây dựng phần mềm CSDL lĩnh vực Thủy sản, Lâm nghiệp	Xây dựng phần mềm CSDL lĩnh vực Thủy sản, Lâm nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	4.753,306	Vốn sự nghiệp Ngân sách tỉnh	2023 - 2025	Xây dựng phần mềm CSDL lĩnh vực Thủy sản, Lâm nghiệp

TT	Tên dự án/ nhiệm vụ	Mục tiêu	Đơn vị triển khai	Kinh phí bố trí 2023	Nguồn vốn	Thời gian thực hiện	Hiệu quả
2	Xây dựng, hoàn thiện CSDL nền địa lý quốc gia	Xây dựng, hoàn thiện CSDL nền địa lý quốc gia	Sở Tài nguyên và Môi trường	2.467	Vốn từ nguồn thu sử dụng đất	2023	Xây dựng, hoàn thiện CSDL nền địa lý quốc gia
IV	**Xã hội số**						
1	Quản lý CSDL ngành Y tế	Quản lý CSDL ngành Y tế	Sở Y tế	2.800	Vốn sự nghiệp Ngân sách tỉnh	2023	Quản lý CSDL ngành Y tế
2	Xây dựng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản năm 2023, năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	Xây dựng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản năm quý IV2023, Quý I, II, III năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	|Sở Xây dựng	445,161	Vốn sự nghiệp Ngân sách tỉnh	2023	Xây dựng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đảm bảo tính liên tục và hệ thống số liệu.
V	**An toàn thông tin mạng**						
1	Duy trì triển khai các giải pháp nhằm bảo đảm an toàn, an ninh thông tin	Duy trì các giải pháp nhằm bảo đảm an toàn, an ninh thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	1.000	Ngân sách tỉnh	2023	
2	Tập huấn an toàn bảo mật thông tin	Bồi dưỡng kiến thức an toàn, bảo mật thông tin cho CB chuyên trách và bán chuyên trách các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện của tỉnh	Trung tâm CNTT&TT	19,6	Vốn sự nghiệp Ngân sách tỉnh	2023	Đào tạo an toàn, bảo mật thông tin cho CB chuyên trách và bán chuyên trách các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện

Phụ lục II

Danh mục các dự án, nhiệm vụ Chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2024

(Kèm theo Kế hoạch số 260/KH-UBND ngày 30 / 12 /2023 của UBND tỉnh Quảng Trị)

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ Trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I	**Nhóm nhiệm vụ chung**				
1	Tổ chức các khóa đào tạo, giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2024	
2	Tuyên truyền về chương trình và kết quả thực hiện chuyển đổi số của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2024	
3	Tổ chức Hội nghị, hội thảo, tọa đàm về chuyển đổi số nhằm trao đổi kinh nghiệm, giải đáp thắc mắc về chuyển đổi số	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2024	
4	Duy trì sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng các cấp hành chính trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2024-2025	
5	Triển khai mạng diện rộng của tỉnh trên nền tảng mạng truyền số liệu chuyên dùng CPNET	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2024	
6	Thực hiện chuyển đổi Ipv4 sang Ipv6 trong hoạt động các cơ quan nhà nước	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2024	

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ Trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
7	Phát triển hạ tầng viễn thông cho Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	Sở Thông tin và Truyền thông	Các doanh nghiệp viễn thông	2024	
II	**Phát triển chính quyền số**				
1	Tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các ứng dụng, dịch vụ của tỉnh trên các phương tiện truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2024	
3	Xây dựng phần mềm báo cáo kết quả và thời gian xử lý văn bản của các đơn vị Sở ban ngành, địa phương trong tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2024	
4	Nâng cấp Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2024	
5	Công tác số hóa, lưu trữ kết quả giải quyết TTHC cấp tỉnh, huyện, xã; xây dựng HTTT giải quyết TTHC tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2023-2025	
6	Xây dựng và triển khai ứng dụng hệ thống thông tin phục vụ họp không giấy và xử lý công việc của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2024-2025	
7	Triển khai phần mềm quản lý nhà nước trong lĩnh vực thanh tra, kiểm tra trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	Thanh tra tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2024	
8	Triển khai phần mềm quản lý tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh	Thanh tra tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2024-2025	

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ Trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
9	Thực hiện việc số hóa, tạo lập các cơ sở dữ liệu, các hệ thống thông tin dùng chung trong toàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2024-2025	
10	Xây dựng kho CSDL dùng chung tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2023-2024	
11	Duy trì triển khai các giải pháp nhằm bảo đảm an toàn, an ninh thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2024	
12	Thuê tổ chức, doanh nghiệp độc lập thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ về an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2024	
13	Số hóa và quản lý điện tử hồ sơ người có công với cách mạng tỉnh Quảng Trị	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2024-2025	
14	Xây dựng CSDL về cải cách hành chính	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2024-2025	
15	Xây dựng hệ thống cập nhật, tra cứu văn bản đi, đến của UBND tỉnh, các sở ban ngành và địa phương	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2023-2024	
16	Xây dựng hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2023-2025	

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ Trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
17	Xây dựng phân hệ lập hồ sơ điện tử, giao nộp hồ sơ điện tử vào Lưu trữ cơ quan trên phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2023-2024	
III	**Phát triển kinh tế số**				
1	Tổ chức các chương trình phổ biến kiến thức về sử dụng các công nghệ số; các mô hình kinh tế số đổi mới sáng tạo, chia sẻ kinh nghiệm của những doanh nghiệp trong từng lĩnh vực đang thành công nhờ các mô hình kinh doanh sáng tạo với công nghệ số	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2024	
2	Hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2024	
3	Chương trình phát triển thương mại điện tử tỉnh	Sở Công thương	Các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp liên quan	2024	
4	Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan	2023-2024	
5	Chuyển đổi số trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan	2024-2025	
6	Chuyển đổi số trong lĩnh vực năng lượng	Sở Công thương	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan	2024	

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ Trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
7	Chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Quảng Trị	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan	2024	
8	Chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch: Xây dựng cổng du lịch thông minh; số hóa sản phẩm du lịch bằng công nghệ thực tế ảo; số hóa và xây dựng tổng thể cơ sở dữ liệu về du lịch...	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan	2023-2024	
9	Chuyển đổi số trong lĩnh vực giao thông vận tải và logistics	Sở Giao thông vận tải	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan	2024-2025	
IV	**Phát triển xã hội số**				
1	Đào tạo, tập huấn hướng nghiệp, tin học ứng dụng, để học sinh có các kỹ năng sẵn sàng cho môi trường số	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Trường học	2024	
2	Thúc đẩy phát triển không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh. Xây dựng các chương trình khuyến khích ứng dụng trong xã hội	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Quảng Trị	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2024	
3	Cung cấp các khoá học đại trà trực tuyến mở cho tất cả người dân nâng cao khả năng tiếp cận giáo dục nhờ công nghệ số, đào tạo, đào tạo lại, đào tạo nâng cao kỹ năng số. Phổ cập việc thi trực tuyến; công nhận giá trị của các chứng chỉ học trực tuyến; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2024-2025	

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ Trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
4	Chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan	2023-2024	
5	Chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan	2024-2025	
6	Chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan	2024-2025	